

Số: 59/2019/QĐST-DS

P, ngày 04 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 262/2019/TLST- DS ngày 30 tháng 7 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị C, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Khu phố D, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm: 1967

Địa chỉ: số nhà X đường G, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Đ, sinh năm: 1961.
Địa chỉ: Khu phố K, phường B, TP. P, Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Phạm Thị C và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phan Đ yêu cầu Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh Th trả số tiền vay còn nợ là 14.000.000 đồng(Mười bốn triệu đồng).

Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh Th xác nhận có nợ và đồng ý trả số tiền vay còn nợ là 14.000.000 đồng(Mười bốn triệu đồng) cho bà Phạm Thị C và ông Phan Đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh Th đồng ý chịu 350.000 đồng(Ba trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự.

Hoàn trả cho bà Phạm Thị C số tiền tạm ứng án phí mà bà C đã nộp là 400.000 đồng(Bốn trăm ngàn đồng) 0019842 ngày 25/7/2019 của Chi cục thi hành án thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh NT;
- VKSND tp.PR - TC;
- CCTHADS tp.PR - TC;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ninh Thị Kiều Hạnh

